

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 12 năm 2023

**BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ NGOÀI**  
**Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường Trung cấp nghề Quang Trung**  
**Năm 2023**

**1. Bảng điểm tổng hợp đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng**

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của cơ sở GDNN	Đánh giá của Đoàn ĐGN	Tỷ lệ điểm đánh giá tiêu chí
<b>KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC</b>			<b>Đạt yêu cầu</b>	<b>Đạt yêu cầu</b>	
	<b>Tổng điểm</b>	<b>100</b>	<b>98</b>	<b>83</b>	<b>83%</b>
<b>1</b>	<b>Tiêu chí 1: Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý</b>	<b>12</b>	<b>12</b>	<b>10</b>	<b>83,3%</b>
	Tiêu chuẩn 1.1: Mục tiêu và sứ mạng của Trường được xác định cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thể hiện được vai trò của Trường trong việc đáp ứng nhu cầu sử dụng nhân lực của địa phương, ngành và được công bố, công khai.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 1.2: Trường thực hiện phân tích, đánh giá nhu cầu sử dụng nhân lực của địa phương hoặc ngành để xác định các ngành, nghề đào tạo và quy mô đào tạo phù hợp.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 1.3: Trường ban hành văn bản quy định về tổ chức và quản lý theo hướng đảm bảo quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị trong trường theo quy định.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 1.4: Hằng năm, các VB quy định về tổ chức và quản lý của trường được rà soát, thực hiện điều chỉnh nếu cần thiết.	1	1	0	

	Tiêu chuẩn 1.5: Các phòng, khoa/ bộ môn và các đơn vị trực thuộc trường được phân công, phân cấp rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với cơ cấu ngành nghề, quy mô đào tạo và mục tiêu của trường.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 1.6: Hội đồng trường hoặc hội đồng quản trị, các hội đồng tư vấn, các phòng, khoa, các đơn vị trực thuộc trường hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định và có hiệu quả.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 1.7: Trường xây dựng và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng theo quy định.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 1.8: Trường có bộ phận phụ trách thực hiện công tác quản lý, đảm bảo chất lượng đào tạo và hằng năm hoàn thành nhiệm vụ được giao.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 1.9: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Trường phát huy được vai trò lãnh đạo, hoạt động đúng điều lệ của tổ chức mình và theo quy định của pháp luật, góp phần đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo của Trường.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 1.10: Các đoàn thể, tổ chức xã hội hoạt động theo đúng điều lệ của tổ chức mình và theo quy định của pháp luật, góp phần đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo của Trường.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 1.11: Trường có quy định và thực hiện công tác kiểm tra giám sát các hoạt động của trường theo quy định nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo. Hằng năm rà soát, cải tiến phương pháp, công cụ kiểm tra, giám sát.	1	1	0	
	Tiêu chuẩn 1.12: Trường có văn bản và thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi của nhà nước cho các đối tượng được thụ hưởng; thực hiện chính sách bình đẳng giới theo quy định.	1	1	1	
<b>2</b>	<b>Tiêu chí 2: Hoạt động đào tạo</b>	<b>17</b>	<b>17</b>	<b>14</b>	<b>82,4%</b>

	Tiêu chuẩn 2.1: Các ngành, nghề đào tạo của trường được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Trường ban hành chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo và công bố công khai để người học và xã hội biết.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.2: Trường xây dựng và ban hành quy chế tuyển sinh theo quy định.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.3: Hằng năm, trường xác định chỉ tiêu tuyển sinh và thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định, đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan.	1	1	0	
	Tiêu chuẩn 2.4: Thực hiện đa dạng hóa các phương thức tổ chức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của người học.	1	1	0	
	Tiêu chuẩn 2.5: Trường xây dựng và phê duyệt kế hoạch, tiến độ đào tạo cho từng lớp, từng khóa học của mỗi ngành hoặc nghề, theo từng học kỳ, năm học. Kế hoạch đào tạo chi tiết đến từng mô đun, môn học, giờ học lý thuyết, thực hành, thực tập phù hợp với từng hình thức, phương thức tổ chức đào tạo và đúng quy định.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.6: Trường tổ chức thực hiện theo kế hoạch đào tạo, tiến độ đào tạo đã được phê duyệt.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.7: Các hoạt động đào tạo được thực hiện theo mục tiêu, nội dung CT đào tạo đã được phê duyệt; có sự phối hợp với đơn vị sử dụng lao động trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập các ngành, nghề tại đơn vị sử dụng lao động; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.8: Phương pháp đào tạo được thực hiện kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động,	1	1	1	

	khả năng làm việc độc lập của người học, tổ chức làm việc theo nhóm.				
	Tiêu chuẩn 2.9: Trường thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và học.	1	1	0	
	Tiêu chuẩn 2.10: Hằng năm, trường có kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học theo đúng kế hoạch.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.11: Hằng năm, trường có báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học; có đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học; kịp thời điều chỉnh các hoạt động dạy và học theo đề xuất nếu cần thiết.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.12: Trường ban hành đầy đủ các quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.13: Trong quá trình đánh giá kết quả học tập của người học có sự tham gia của đơn vị sử dụng lao động và theo quy định đặc thù của ngành nếu có.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.14: Tổ chức thực hiện kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định đảm bảo nghiêm túc, khách quan.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.15: Hằng năm, trường thực hiện rà soát các quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận TN, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ và kịp thời điều chỉnh nếu cần thiết.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.16: Trường có hướng dẫn và tổ chức thực hiện về đào tạo liên thông theo quy định.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.17: Trường có cơ sở dữ liệu về các hoạt động đào tạo và tổ chức quản lý, sử dụng hiệu quả.	1	1	1	

<b>3</b>	<b>Tiêu chí 3. Nhà giáo, CBQL, viên chức và người lao động</b>	<b>15</b>	<b>15</b>	<b>13</b>	<b>86,7%</b>
	Tiêu chuẩn 3.1: Có quy định về việc tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động theo quy định.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 3.2: Tổ chức thực hiện tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, CBQL, viên chức và người lao động theo quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan; thực hiện đầy đủ chính sách, chế độ cho nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động theo quy định.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 3.3: Đội ngũ nhà giáo của trường tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ và các tiêu chuẩn hiện hành khác nếu có.	1	1	0	
	Tiêu chuẩn 3.4: Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định và không vi phạm quy chế, nội quy và quy định của trường.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 3.5: Trường có đội ngũ nhà giáo đảm bảo tỷ lệ quy đổi; số lượng nhà giáo cơ hữu đảm nhận khối lượng chương trình mỗi ngành, nghề đào tạo theo quy định; trường đảm bảo tỷ lệ nhà giáo có trình độ sau đại học theo quy định.	1	1	0	
	Tiêu chuẩn 3.6: Nhà giáo giảng dạy theo nội dung, mục tiêu của chương trình đào tạo và thực hiện đầy đủ các yêu cầu của chương trình đào tạo.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 3.7: Trường có chính sách, biện pháp và thực hiện các chính sách, biện pháp khuyến khích nhà giáo học tập và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy.	1	1	1	

	Tiêu chuẩn 3.8: Hằng năm, trường có kế hoạch và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và phương pháp giảng dạy cho đội ngũ nhà giáo.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 3.9: Nhà giáo được bồi dưỡng, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động để cập nhật kiến thức, công nghệ, phương pháp tổ chức quản lý sản xuất theo quy định và thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 3.10: Hằng năm, trường thực hiện tổng kết, đánh giá hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ nhà giáo.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 3.11: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng của trường đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định và thực hiện đúng quyền hạn, trách nhiệm được giao.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 3.12: Đội ngũ cán bộ quản lý của các đơn vị thuộc trường được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 3.13: Đội ngũ CBQL của trường đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ được giao.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 3.14: Hằng năm, trường có kế hoạch và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 3.15: Đội ngũ viên chức, người lao động của trường đủ số lượng, có năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc được giao, được định kỳ bồi dưỡng nâng cao trình độ	1	1	1	
<b>4</b>	<b>Tiêu chí 4 - Chương trình, giáo trình</b>	<b>15</b>	<b>15</b>	<b>12</b>	<b>80%</b>
	Tiêu chuẩn 4.1: Có đầy đủ chương trình đào tạo các chuyên ngành hoặc nghề mà trường đào tạo.	1	1	1	

Tiêu chuẩn 4.2: 100% chương trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn theo quy định.	1	1	1	
Tiêu chuẩn 4.3: Chương trình đào tạo của trường thể hiện được mục tiêu đào tạo của trình độ tương ứng; quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng của người học đạt được sau tốt nghiệp; phạm vi và cấu trúc nội dung, phương pháp và hình thức đào tạo; cách thức đánh giá kết quả học tập đối với từng mô đun, môn học, từng chuyên ngành hoặc nghề và từng trình độ theo quy định.	1	1	1	
Tiêu chuẩn 4.4: Chương trình đào tạo được xây dựng có sự tham gia của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, cán bộ khoa học kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao động; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.	1	1	1	
Tiêu chuẩn 4.5: Chương trình đào tạo đảm bảo tính thực tiễn và đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động.	1	1	1	
Tiêu chuẩn 4.6: Chương trình đào tạo được xây dựng bảo đảm việc liên thông giữa các trình độ GCNN với các trình độ đào tạo khác trong hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định.	1	1	0	
Tiêu chuẩn 4.7: Ít nhất 3 năm 1 lần trường thực hiện đánh giá, cập nhật, điều chỉnh nếu có đối với chương trình đào tạo đã ban hành.	1	1	1	
Tiêu chuẩn 4.8: Chính sửa, bổ sung chương trình đào tạo có cập nhật những thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến liên quan đến ngành, nghề đào tạo hoặc tham khảo các chương trình đào tạo tương ứng của nước ngoài.	1	1	1	
Tiêu chuẩn 4.9: Trước khi tổ chức đào tạo liên thông, trường căn cứ CT đào tạo, thực hiện rà soát các mô đun, tín chỉ, môn học và có quyết định đối với các mô đun, tín	1	1	1	

	chỉ, môn học mà người học không phải học để đảm bảo quyền lợi của người học.				
	Tiêu chuẩn 4.10: Có đủ giáo trình cho các mô đun, môn học của từng chương trình đào tạo.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 4.11: 100% giáo trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn theo quy định để làm tài liệu giảng dạy, học tập chính thức.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 4.12: Giáo trình đào tạo cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô đun, môn học trong chương trình đào tạo.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 4.13: Giáo trình đào tạo tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực.	1	1	0	
	Tiêu chuẩn 4.14: Hằng năm, trường thực hiện việc lấy ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ khoa học kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao động, người tốt nghiệp về mức độ phù hợp của giáo trình đào tạo; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 4.15: Khi có sự thay đổi về chương trình đào tạo, trường thực hiện đánh giá, cập nhật và điều chỉnh nếu có đối với giáo trình đào tạo đảm bảo yêu cầu theo quy định.	1	1	0	
<b>5</b>	<b>Tiêu chí 5. Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện</b>	<b>15</b>	<b>15</b>	<b>13</b>	<b>86,7%</b>
	Tiêu chuẩn 5.1: Địa điểm xây dựng trường phù hợp với quy hoạch chung của khu vực và mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, khu đất xây dựng cần đảm bảo yên tĩnh cho việc giảng dạy và học tập; giao thông thuận tiện và an toàn; thuận tiện cho việc cung cấp điện, nước, đảm bảo khoảng cách đối với các xí nghiệp công nghiệp thải ra chất độc hại; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.	1	1	1	



<p>Tiêu chuẩn 5.2: Quy hoạch tổng thể mặt bằng khuôn viên hợp lý, phù hợp với công năng và các yêu cầu giao thông nội bộ, kiến trúc và môi trường sư phạm; diện tích đất sử dụng, diện tích cây xanh đảm bảo theo quy định.</p>	1	1	0	
<p>Tiêu chuẩn 5.3: Có đủ các khu vực phục vụ hoạt động của trường theo tiêu chuẩn: khu học tập và nghiên cứu khoa học (phòng học LT, phòng học TH, phòng thí nghiệm và phòng học chuyên môn); khu thực hành (xưởng thực hành, thực tập, trại trường, vườn thí nghiệm); khu vực rèn luyện thể chất; khu hành chính quản trị, phụ trợ và khu phục vụ sinh hoạt cho người học và nhà giáo.</p>	1	1	0	
<p>Tiêu chuẩn 5.4: Hệ thống hạ tầng kỹ thuật của trường (đường giao thông nội bộ; hệ thống điện; cấp thoát nước, xử lý nước thải, chất thải; thông gió; phòng cháy chữa cháy) theo quy chuẩn và đáp ứng nhu cầu đào tạo, sản xuất, dịch vụ, sinh hoạt; được bảo trì, bảo dưỡng theo quy định.</p>	1	1	1	
<p>Tiêu chuẩn 5.5: Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa bảo đảm quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn cơ sở vật chất hiện hành và các yêu cầu công nghệ của thiết bị đào tạo.</p>	1	1	1	
<p>Tiêu chuẩn 5.6: Trường có quy định về quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị đào tạo.</p>	1	1	1	
<p>Tiêu chuẩn 5.7: Phòng học, giảng đường, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa được sử dụng theo quy định hiện hành.</p>	1	1	1	
<p>Tiêu chuẩn 5.8: Thiết bị đào tạo đáp ứng danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo yêu cầu đào tạo của từng trình độ đào tạo theo chuyên ngành hoặc nghề do cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề</p>	1	1	1	

<p>nghiệp ở trung ương quy định. Đối với các chuyên ngành hoặc nghề mà cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương chưa ban hành danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu thì trường đảm bảo thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo, tương ứng quy mô đào tạo của chuyên ngành hoặc nghề đó.</p>				
<p>Tiêu chuẩn 5.9: Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, an toàn, thuận tiện cho việc đi lại, vận hành, bảo dưỡng và tổ chức hướng dẫn thực hành; đảm bảo các yêu cầu sư phạm, an toàn vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường.</p>	1	1	1	
<p>Tiêu chuẩn 5.10: Trường có quy định về quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị đào tạo, trong đó có quy định về việc định kỳ đánh giá và đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng thiết bị đào tạo.</p>	1	1	1	
<p>Tiêu chuẩn 5.11: Thiết bị đào tạo có hồ sơ quản lý rõ ràng, được sử dụng đúng công năng, quản lý, bảo trì, bảo dưỡng theo quy định của trường và nhà sản xuất; hàng năm đánh giá và đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng theo quy định.</p>	1	1	1	
<p>Tiêu chuẩn 5.12: Trường có định mức tiêu hao vật tư hoặc định mức kinh tế - kỹ thuật trong đào tạo và có quy định về quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư, phục vụ đào tạo; tổ chức thực hiện theo quy định đảm bảo kịp thời, đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo; vật tư được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện cho việc bảo quản và sử dụng.</p>	1	1	1	
<p>Tiêu chuẩn 5.13: Trường có thư viện bao gồm phòng đọc, phòng lưu trữ bảo đảm theo tiêu chuẩn thiết kế. Thư viện có đủ chương trình, giáo trình đã được trường phê duyệt, mỗi loại giáo trình đảm bảo tối thiểu 05 bản in.</p>	1	1	1	

	Tiêu chuẩn 5.14: Tổ chức hoạt động, hình thức phục vụ của thư viện trường phù hợp với nhu cầu tra cứu của cán bộ quản lý, nhà giáo và người học.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 5.15: Trường có thư viện điện tử, có phòng máy tính đáp ứng nhu cầu tra cứu, truy cập thông tin của nhà giáo và người học; các GT, tài liệu tham khảo của trường được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo.	1	1	1	
<b>6</b>	<b>Tiêu chí 6. Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	<b>4</b>	<b>80%</b>
	Tiêu chuẩn 6.1: Trường có chính sách và thực hiện các chính sách khuyến khích cán bộ quản lý, nhà giáo và nhân viên tham gia nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến và chuyển giao công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 6.2: Hằng năm, trường có đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến từ cấp trường trở lên phục vụ thiết thực công tác đào tạo của trường (ít nhất 01 đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến đối với trường trung cấp, ít nhất 02 đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến đối với trường cao đẳng).	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 6.3: Hằng năm, trường có các bài báo, ấn phẩm của nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động đăng trên các báo, tạp chí khoa học ở trong nước hoặc quốc tế.	1	1	0	
	Tiêu chuẩn 6.4: Các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến của trường được ứng dụng thực tiễn.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 6.5: Có liên kết đào tạo hoặc triển khai các hoạt động, hợp tác với các trường nước ngoài hoặc các tổ chức quốc	1	1	1	

	tế; các hoạt động hợp tác quốc tế góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của trường.				
<b>7</b>	<b>Tiêu chí 7. Quản lý tài chính</b>	<b>6</b>	<b>6</b>	<b>4</b>	<b>66,7%</b>
	Tiêu chuẩn 7.1: Trường có quy định về quản lý, sử dụng, thanh quyết toán về tài chính theo quy định và công bố công khai.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 7.2: Quản lý, sử dụng các nguồn thu từ hoạt động dịch vụ đào tạo; tham gia SX, kinh doanh, dịch vụ đúng theo quy định.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 7.3: Trường có các nguồn lực về tài chính đảm bảo đủ kinh phí phục vụ các hoạt động, của trường.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 7.4: Thực hiện việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán đúng quy định.	1	1	0	
	Tiêu chuẩn 7.5: Thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính kế toán; thực hiện kiểm toán theo quy định; xử lý, khắc phục kịp thời các vấn đề còn vướng mắc trong việc thực hiện các quy định về quản lý và sử dụng tài chính khi có kết luận của các cơ quan có thẩm quyền; thực hiện công khai tài chính theo quy định.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 7.6: Hằng năm, trường có đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn tài chính của trường; có các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng tài chính nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động của trường.	1	1	0	
<b>8</b>	<b>Tiêu chí 8. Dịch vụ người học</b>	<b>9</b>	<b>8</b>	<b>8</b>	<b>88,9%</b>
	Tiêu chuẩn 8.1: Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo; quy chế kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của trường; các chế độ, chính sách hiện hành đối với người học; các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học theo quy định.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 8.2: Người học được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định.	1	1	1	

	Tiêu chuẩn 8.3: Có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, khuyến khích kịp thời đối với người học đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện. Người học được hỗ trợ kịp thời trong quá trình học tập tại trường để hoàn thành nhiệm vụ học tập.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 8.4: Người học được tôn trọng và đối xử bình đẳng, không phân biệt giới tính, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 8.5: Ký túc xá đảm bảo đủ diện tích nhà ở và các điều kiện tối thiểu (chỗ ở, điện, nước, vệ sinh, các tiện nghi khác) cho sinh hoạt và học tập của người học.	1	0	0	
	Tiêu chuẩn 8.6: Có dịch vụ y tế chăm sóc và bảo vệ sức khỏe; dịch vụ ăn uống của trường đáp ứng nhu cầu của người học và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 8.7: Người học được tạo điều kiện hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động xã hội; được đảm bảo an toàn trong khuôn viên trường.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 8.8: Trường thực hiện việc tư vấn việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 8.9: Hằng năm, trường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hội chợ việc làm để người học tiếp xúc với các nhà tuyển dụng.	1	1	1	
<b>9</b>	<b>Tiêu chí 9. Giám sát, đánh giá chất lượng</b>	<b>6</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	<b>83,3%</b>
	Tiêu chuẩn 9.1: Hằng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 10 đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 9.2: Hằng năm, thu thập ý kiến đánh giá tối thiểu 50% cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức và người lao động về các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh	1	1	1	

	giá, phân loại, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức và người lao động.				
	Tiêu chuẩn 9.3: Hằng năm, thu thập ý kiến đánh giá tối thiểu 30% người học đại diện các ngành, nghề đào tạo về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo; chất lượng dịch vụ, giảng dạy và việc thực hiện chính sách liên quan đến người học của trường.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 9.4: Trường thực hiện hoạt động tự đánh giá chất lượng và kiểm định chất lượng theo quy định.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 9.5: Hằng năm, trường có kế hoạch cụ thể và các biện pháp thực hiện việc cải thiện, nâng cao chất lượng đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá và kết quả đánh giá ngoài nếu có.	1	1	1	
	Tiêu chuẩn 9.6: Trường có tỷ lệ 80% người học có việc làm phù hợp với chuyên ngành hoặc nghề đào tạo sau 6 tháng kể từ khi tốt nghiệp.	1	0	0	

## **2. Đoàn đánh giá ngoài nhận xét các nội dung hoạt động chủ yếu của Trường như sau:**

### **2.1 Điểm mạnh tại của Trường**

Trường TCN Quang Trung xác định mục tiêu, sứ mạng cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, định hướng phát triển và công khai trên Website của Trường.

Trường có ban hành các văn bản quản trị, tổ chức, điều hành các hoạt động của Trường. Nhiệm vụ của Ban giám hiệu, các đơn vị trực thuộc được quy định cụ thể, bảo đảm tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

Chi bộ lãnh đạo Trường hoạt động theo quy định của Hiến pháp, Pháp luật, đúng chủ trương đường lối của Đảng và đúng Điều lệ. Công đoàn, Đoàn thanh niên hoạt động đúng quy định và tổ chức các phong trào gắn với nhiệm vụ chính trị, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

Các nghề đào tạo của Trường được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Trường ban hành chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra và được công bố công khai.

Trường xây dựng và ban hành quy chế tuyển sinh theo quy định. Thực hiện công tác tuyển sinh đạt kết quả cao.

Hoạt động đào tạo được thực hiện theo kế hoạch, tiến độ đào tạo; có sự phối hợp tốt với đơn vị sử dụng lao động trong việc xây chương trình, giáo trình, tổ chức, hướng dẫn cho giáo viên thực tập, người học thực hành, thực tập.

Phương pháp đào tạo được thực hiện kết hợp rèn luyện kỹ năng thực hành đã phát huy tính tích cực, khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm của người học.

Trường có kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học. Có báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát và đề xuất, điều chỉnh kịp thời nhằm nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học.

Các văn bản quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp trường ban hành đầy đủ; tổ chức đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, thực hiện kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, cấp văn bằng, chứng chỉ đúng quy định.

Trường có chính sách, biện pháp nhằm khuyến khích CBVC-GV học tập, bồi dưỡng, nâng cao trình độ và NCKH.

Trường có đủ chương trình, giáo trình các nghề và được xây dựng, lựa chọn đúng quy định.

Giáo trình, tài liệu giảng dạy cụ thể hoá yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng, thái độ cần đạt trong chương trình đào tạo.

Vị trí của Trường thuận tiện cho việc giao thông và an toàn; việc cung cấp điện, nước được đảm bảo; an toàn khoảng cách đối với các khu công nghiệp.

Phòng học lý thuyết, thực hành, phòng thí nghiệm, phòng học chuyên môn hóa bảo đảm quy chuẩn xây dựng.

Trường có quy định về quản lý, sử dụng, thanh quyết toán về tài chính. Hệ thống sổ sách kế toán, biểu mẫu, chứng từ thực hiện theo quy định.

Các nguồn thu từ hoạt động dịch vụ đào tạo, dịch vụ khác được quản lý, sử dụng minh bạch, và được công bố công khai.

Nguồn lực tài chính đủ, bảo đảm phục vụ các hoạt động của Trường.

Hàng năm, Trường thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính, kiểm tra thực hiện các chế độ chính sách và có khắc phục sau khi kiểm tra.

Người học được thông tin, hướng dẫn các quy chế, quy định đào tạo hiện hành; chế độ chính sách cho người học và được trường giải quyết các chính sách đúng đối tượng, kịp thời, minh bạch; được cung cấp đầy đủ thông tin về thị trường lao động, việc làm và có nhiều cơ hội tiếp xúc với nhà tuyển dụng.

Trường thực hiện hoạt động bảo đảm chất lượng và tự đánh giá chất lượng theo quy định. Sau tự đánh giá, Trường triển khai và thực hiện kế hoạch cải tiến, khắc phục những tồn tại của kết quả tự đánh giá nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

## **2.2 Điểm tồn tại của Trường**

Một số văn bản của Trường chưa được rà soát, điều chỉnh, các căn cứ khi Trường ban hành văn bản chưa phù hợp vì chưa cập nhật kịp thời văn bản quy phạm pháp luật mới.

Trường thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hàng năm. Tuy nhiên chưa có văn bản quy định riêng về quy trình kiểm tra giám sát. Do đó, kết quả kiểm tra giám sát của Trường chưa đưa ra được giải pháp cải tiến phương pháp, công cụ kiểm tra, giám sát hàng năm.

Kết quả tuyển sinh một vài nghề của Trường vượt mức quy định.

Trường chưa thực hiện đa dạng hóa các phương thức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của người học. Hiện trường chỉ đang thực hiện phương thức đào tạo theo niên chế.

Trường chưa trang bị phần mềm quản lý đào tạo.

Một số nhà giáo dạy thỉnh giảng của Trường chưa đạt chuẩn về chứng chỉ kỹ năng nghề theo quy định.

Đội ngũ nhà giáo của Trường chưa đảm bảo tỷ lệ quy đổi; số lượng nhà giáo cơ hữu chưa đủ đảm nhận khối lượng chương trình mỗi nghề theo quy định.

Trường chưa triển khai hoạt động đào tạo liên thông giữa các trình độ trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Trường chưa thực hiện điều chỉnh giáo trình đào tạo khi có sự thay đổi về chương trình đào tạo.

Một số giáo trình lựa chọn chưa đảm bảo các điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực.

Diện tích đất của Trường chưa đảm bảo theo quy định tại Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 8 tháng 10 năm 2018 của Chính Phủ.

Trường chưa có ký túc xá theo quy định.

Trường chưa đảm bảo có ít nhất 2 bài báo đăng trên các tạp chí khoa học hàng năm theo quy định.

Năm 2021 và năm 2022, Trường thực hiện thanh quyết toán một số khoản, mục, chưa đúng quy định.

Hàng năm, Trường chưa nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng tài chính.

Chưa đảm bảo tỷ lệ 80% người học có việc làm phù hợp với nghề đào tạo sau 6 tháng kể từ khi tốt nghiệp.

## **3 Những khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài đối với Trường.**

Trường cần cập nhật những văn bản quy phạm pháp luật mới để rà soát, chỉnh sửa cho phù hợp. Lưu ý khi viện dẫn các căn cứ trong các văn bản của Trường.

Trường cần có quy định về quy trình kiểm tra, giám sát các hoạt động của Trường, hàng năm căn cứ vào quy định đó để xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra giám sát.



Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát cần đưa ra giải pháp cải tiến phương pháp, công cụ kiểm tra, giám sát.

Trường cần đăng kí bổ sung hoạt động GDNN đối với các nghề vượt chỉ tiêu.

Triển khai đa dạng hóa các phương thức tổ chức đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu người học.

Cần đầu tư hệ thống phần mềm quản lý đào tạo, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường đáp ứng yêu cầu trong hoạt động dạy và học, phù hợp với sự phát triển khoa học công nghệ trong thời đại 4.0.

Cần lựa chọn nhà giáo thỉnh giảng đạt chuẩn về kỹ năng nghề theo quy định.

Bổ sung nhà giáo cơ hữu đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng theo quy định.

Có kế hoạch liên kết với các trường đại học để thực hiện chương trình liên thông trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Thực hiện đánh giá, cập nhật và điều chỉnh giáo trình đảm bảo theo quy định khi có sự thay đổi về chương trình. Chú trọng công tác biên soạn giáo trình của Trường.

Khi lựa chọn, cập nhật giáo trình cần theo hướng tạo điều kiện thực hiện phương pháp dạy học tích cực.

Đề xuất cơ quan quản lý hỗ trợ, nâng cấp mở rộng cơ sở vật chất của Trường để đảm bảo đúng quy định.

Cần tăng cường hơn nữa hoạt động nghiên cứu khoa học để phục vụ công tác đào tạo của Trường.

Trường cần cập nhật kịp thời văn bản quy phạm pháp luật, nhất là các văn bản mới liên quan đến chế độ, chính sách để thực hiện chi kịp thời và đúng đối tượng thụ hưởng.

Tăng cường công tác giới thiệu việc làm, hỗ trợ việc làm cho người học đảm bảo tỉ lệ 80% có việc làm phù hợp với nghề đào tạo sau 6 tháng kể từ khi tốt nghiệp./.

---